TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 299/2020/HS-PT
Ngày: 18/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tuyển.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Xuân Trọng và bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Minh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Mùa A C, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Bị cáo có kháng cáo:

Mùa A C (tên gọi khác: Không); sinh năm 1978; nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: không biết chữ; giới tính: Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Đạo tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A N và bà Sồng Thị D; có vợ là Sồng Thị D1 và có 5 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Mùa A C***:*** Ông Nguyễn Văn T – Luật sư, Công ty L1, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang, có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Vừ A P, sinh năm 1996, là người dân tộc Mông; Trú tại: C, huyện S, tỉnh Sơn La, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Giàng A V *không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2019 Giàng A V đi sang huyện M, tỉnh Hủa Phăn, Lào chơi thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông Lào tên K, qua nói chuyện K bảo ở Việt nam có ai có nhu cầu mua ma túy thì gọi điện Kinh sẽ bán ma túy cho, sau đó hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 16/7/2019, Giàng A V đang ở nhà thì có một người đàn ông đến tự giới thiệu tên L nhà ở M nhờ V đi mua hộ 10 túi hồng phiến đem ra huyện S cho L vào ngày 18/7/2019, xong việc L hứa sẽ trả công 300.000đ/01 túi, L đưa trước cho Vàng 20.000.000đ, số còn lại khi nào giao ma túy sẽ trả nốt, V đồng ý. Trưa ngày 17/7/2019, V đang ở nhà thì Mùa A C (anh vợ V) đến nhờ đi mua hộ 20 túi hồng phiến, nếu mua được C sẽ trả công 100.000đ/01 túi, V đồng ý, C đưa trước cho Vàng 20.000.000đ số còn lại sẽ thanh toán sau. Sau đó V gọi điện cho người đàn ông tên K ở bên Lào hỏi mua 30 túi hồng phiến, K đồng ý, hai bên thỏa thuận giá mua bán là 2.000.000đ/01 túi và hẹn giao hồng phiến vào chiều ngày 17/7/2019 tại khu vực đường vành đai biên giới thuộc bản H, huyện S. Khoảng 15 giờ ngày 17/7/2019, V đi đến điểm hẹn và được K giao cho 30 túi hồng phiến, V trả tiền cho K 60.000.000đ. Sau khi mua được hồng phiến V cất giấu 10 túi hồng phiến vào bên trong ốp sườn nhựa phải của xe máy BKS 26B2 - 157.38, còn 20 túi hồng phiến V cho vào túi da màu nâu đen rồi đem về nhà cất giấu. Sau đó, V gọi điện cho C báo đã mua được ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 18/7/2019, C đến nhà V và bảo V mang 20 túi hồng phiến ra trung tâm huyện S, C sẽ nhận ma túy ở đó và trả nốt số tiền còn thiếu là 22.000.000đ. Vàng lấy túi da màu nâu đen bên trong có 20 túi hồng phiến khoác lên người rồi điều khiển xe máy BKS 26B2 - 157.38 có giấu sẵn 10 túi hồng phiến mua cho L đi ra huyện S, còn C điều khiển một xe máy BKS 26B2 - 216.74 đi theo sau. Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 18/7/2019, khi V và C đi đến khu vực bản Khá, xã M, huyện S thì bị Tổ công tác đồn Biên phòng M, huyện S phát hiện và bắt giữ, thu giữ toàn bộ 30 túi nilon có chứa các viên nén màu hồng, trong đó 20 túi nilon để trong túi xách da màu nâu và 10 túi để trong cốp xe máy.

Tại Kết quả giám định số 1301 ngày 24/7/2019, Phòng K1 Công an tỉnh S kết luận: 20 túi nilon thu giữ trong túi xách da màu nâu của Giàng A V có 3.918 viên nén màu hồng, tổng khối lượng 391,75gam; 10 túi nilon thu giữ trong cốp xe của Giàng A V có 1.797 viên nén màu hồng, tổng khối lượng 179,65 gam.Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 571,40 gam; loại chất Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2019/HSST ngày 29/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La quyết định: áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mùa A C tù chung thân về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2019.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Giàng A V, quyết định xử lý vật chứng; quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Giàng A V không kháng cáo; ngày 05/12/2019, bị cáo Mùa A C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo; người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá vai trò, tính chất hành vi, số lượng ma túy mà bị cáo C phải chịu, xem xét nhận thức cũng như nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo C, đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Mùa A C tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo Giàng A V, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích mua bán ma túy để kiếm lời, ngày 17/7/2019, Mùa A C đã đưa cho Giàng A V 20.000.000 đồng để nhờ V mua hộ 20 túi ma túy, Giàng A V đã mua hộ Chù 20 túi ma túy với trọng lượng 391,75 gam, loại methamphetamine. Ngày 18/7/2019, G và V đang đem ma túy đi bán thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng tại khu vực bản K, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Do đó, cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Mùa A C về việc xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định mua bán heroin hoặc Methamphetamine với khối lượng từ 100 gam trở lên thì phải chịu mức hình phạt từ 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình. Cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, với khối lượng ma túy mà bị cáo cùng đồng phạm mua bán trái phép là 391,75gam, xem xét vai trò của bị cáo C là người đề xuất và đưa tiền cho V để mua ma túy về bán, đồng thời xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" và xử phạt bị cáo C1 tù chung thân là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Mùa A C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; tuy nhiên, xét bị cáo thuộc hộ nghèo, căn cứ quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Mùa A C.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa A C; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 117/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

2. Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Mùa A C tù chung thân về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2019.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Mùa A C.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 18/6/2020.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Sơn La;*
- *VKSND tỉnh Sơn La;*
- *Cục THADS tỉnh Sơn La;*
- *Công an tỉnh Sơn La;*
- *Trại tạm giam tỉnh Sơn La;*
- *Bị cáo (qua trại);*
- *Lưu HS, phòng HCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Văn Tuyển